

I. Phần trắc nghiệm (4 điểm)

Câu 1. Ở Tây Nam Á, dầu mỏ phân bố chủ yếu ở

- A. Ven biển Ca-xpi. B. Ven Địa Trung Hải.
C. Ven vịnh Péc-xich D. Ven biển Đỏ.

Câu 2. Châu Phi rộng 30 triệu km², có 1250 triệu người (2017), mật độ dân số là ... người/ km²

- A. 4. B. 416. C. 4166. D. 42.

Câu 3. Kinh tế hầu hết các nước Mỹ La tinh hiện nay còn phụ thuộc nhiều nhất vào

- A. Hoa Kỳ. B. Pháp. C. Anh. D. Liên Bang Nga.

Câu 4. Căn cứ trang 6-7 Tập bản đồ Địa lí 11, nước hoặc vùng lãnh thổ nào sau đây chưa phải là nước hoặc vùng lãnh thổ công nghiệp mới?

- A. Acentina. B. Đài Loan. C. Mianma. D. Braxin.

Câu 5. Căn cứ trang 6-7 Tập bản đồ Địa lí 11, ASEAN có bao nhiêu thành viên?

- A. 11. B. 10. C. 9. D. 8.

Câu 6. Một trong những biểu hiện rõ nhất của biến đổi khí hậu là

- A. nhiệt độ Trái Đất tăng. B. xuất hiện nhiều động đất.
C. băng ở vùng cực ngày càng dày. D. núi lửa sẽ hình thành ở nhiều nơi.

Câu 7. Thành viên thứ 150 của WTO là

- A. Việt Nam. B. Trung Quốc. C. Liên Bang Nga. D. Campuchia.

Câu 8. Cuối thế kỉ XX đầu thế kỉ XXI nhân loại tiến hành cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại với đặc trưng là sự xuất hiện và phát triển nhanh chóng

- A. công nghiệp dệt may. B. công nghiệp khai thác.
C. công nghiệp cơ khí D. công nghệ cao.

Câu 9. Một trong những nguyên nhân làm hạn chế sự phát triển của châu Phi là

- A. Không có khoáng sản. B. Hậu quả thống trị của chủ nghĩa thực dân
C. Dân số già, lao động ít D. Tài nguyên thiên nhiên chưa được khai thác nhiều.

Câu 10. Nguyên nhân chủ yếu nào sau đây đã làm cho các nước Mỹ Latinh có tốc độ phát triển kinh tế thiếu ổn định và đầu tư nước ngoài giảm mạnh?

- A. Thiếu lực lượng lao động. B. Thiên tai xảy ra nhiều.
C. Cạn kiệt dần tài nguyên. D. Chính trị không ổn định.

Câu 11. Các nước đang phát triển chiếm khoảng bao nhiêu số dân tăng hàng năm của thế giới?

- A. 75% . B. 95% . C. 35% . D. 55% .

Câu 12. Căn cứ trang 5, 8 Tập bản đồ Địa lí 11, hai nước có nhiều kim cương và uranium là

- A. Nam Phi, Congo. B. Namibia, Congo.
C. Nam Phi, Angola. D. Nam Phi, Namibia.

Câu 13. Bảng: Sự phân bố trữ lượng dầu mỏ và khí đốt của một số khu vực trên thế giới, 2008.

Khu vực	Dầu thô (tỉ tấn)	Khí đốt (tỉ m ³)
Bắc Mỹ	6,2	8,5
Trung – Nam Mỹ	10,3	7,9
Đông Âu và Liên Xô (cũ)	11,3	66,0
Trung Đông	92,5	81,2

Để thể hiện trữ lượng dầu mỏ và khí đốt của một số khu vực trên thế giới năm 2008, biểu đồ nào sau đây là thích hợp nhất? A. tròn. B. cột. C. đường. D. miền

Câu 14. Vị trí Tây Nam Á không phải là

- A. kẻ sát Đại Tây Dương. B. tiếp giáp đông nam châu Âu.
C. nằm ở Tây nam châu Á. D. tiếp giáp Ấn Độ Dương.

Câu 15. Dựa vào tập bản đồ Địa lí 11, quốc gia nào sau đây không thuộc Tây Nam Á?

- A. A-rập-xê-út. B. I-ran. C. Ai Cập. D. Thổ Nhĩ Kỳ.

Câu 16. Trong các loại khí thải sau, loại khí thải nào đã làm tăng ôdôn mỏng dần?

A. N₂O.

B. O₃ .

C. CFCs.

D. CO₂ .

II. Phân tự luận (6 điểm)

Câu 1 (2 điểm) Dựa vào tập bản đồ trang 13.

- Xác định các trung tâm công nghiệp có qui mô rất lớn của vùng Đông Bắc Hoa Kỳ.
- Nhận xét khác nhau về cơ cấu ngành công nghiệp giữa các trung tâm công nghiệp vùng Đông Bắc với các trung tâm công nghiệp ở phía Nam và Tây Hoa Kỳ?

Câu 2 (4 điểm)

BẢNG GDP CỦA HOA KÌ VÀ MỘT SỐ CHÂU LỤC, NĂM 2004 (Đơn vị : Tỉ USD)

Hoa Kỳ	11667,5
Châu Âu	14146,7
Châu Á	10092,9
Châu Phi	790,3

- Vẽ biểu đồ cột thể hiện GDP của Hoa Kỳ và một số châu lục năm 2004.
- Những nguyên nhân nào làm cho nền kinh tế Hoa Kỳ đứng đầu thế giới?

Học sinh được sử dụng TẬP BẢN ĐỒ ĐỊA LÍ 11.